TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST
Ngày 19/7/2022
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến và bà Mai Tường Vi

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Phan Hải – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa*: Ông Lã Hải Long – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2022 về việc:*"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/QĐST-HNGĐ ngày 14/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Ngọc Y, sinh năm: 1994;

Nơi ĐKNKTT: Tổ 4, khu T 2, phường C, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn*: Anh Dương Xuân P, sinh năm: 1988;

Nơi ĐKNKTT: Tổ 4, khu T 2, phường C, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 24/02/2022 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vũ Ngọc Y đều trình bày: Tôi với anh

Dương Xuân P chung sống với nhau từ năm 2010, đến năm 2016 chúng tôi đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vợ chồng chung sống tại địa chỉ tổ 4, khu T 2, phường C, thành phố Cẩm Phả; Vợ chồng sống hòa thuận đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là chúng tôi bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau khiến cho gia đình luôn căng thẳng, nặng nề, từ tháng 9/2021 anh P chơi cờ bạc, mang giấy tờ nhà đất đi vay tiền nên mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng hơn, tôi đã khuyên can nhiều nhưng anh P không thay đổi, từ đầu năm 2022 chúng tôi sống ly thân, nay mâu thuẫn vợ chồng tôi đã quá căng thẳng trầm trọng không thể hàn gắn được nữa nên tôi xin được ly hôn để ổn định cuộc sống;

Về con chung: Vợ chồng tôi có hai con chung là Dương Thùy L, sinh ngày 05/12/2010 và Dương Bảo T, sinh ngày 17/12/2016. Khi ly hôn tôi yêu cầu được nuôi cả hai con chung, không yêu cầu anh P cấp dưỡng cho con;

Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn anh Dương Xuân P tuy vắng mặt tại phiên tòa song tại bản khai anh P trình bày: Tôi và chị Vũ Ngọc Y chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2010 đến năm 2016 chúng tôi mới kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, kết hôn giữa chúng tôi là hoàn toàn tự nguyện, vợ chồng tôi chung sống đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng do chúng tôi bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã, mặc dù đã cố gắng hàn gắn nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được, nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, chị Y xin ly hôn tôi đồng ý;

Về con chung: Chúng tôi có hai con chung là Dương Thùy L, sinh ngày 05/12/2010 và Dương Bảo T, sinh ngày 17/12/2016. Nay ly hôn chị Y nuôi con chung Dương Thùy L, tôi nuôi con chung Dương Bảo T không ai phải cấp dưỡng cho con chung;

Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về công nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự trong vụ án đều đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Ngọc Y; Căn cứ hồ sơ vụ

án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả nhận thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Ngọc Y. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Tuyên xử chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Vũ Ngọc Y đối với anh Dương Xuân P; Giao cho chị Vũ Ngọc Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Dương Thùy L, sinh ngày 05/12/2010 và Dương Bảo T, sinh ngày 17/12/2016 cho đến khi các con chung thành niên, anh Dương Xuân P không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung: không có nên không đề cập;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Ngọc Y khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Dương Xuân P hiện cư trú tại địa bàn thành phố Cẩm Phả nên Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả thụ lý giải quyết với quan hệ pháp luật *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* là đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với anh Dương Xuân P tuy đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Vũ Ngọc Y và anh Dương Xuân P là hôn nhân hợp pháp, anh chị chung sống với nhau từ năm 2010 đến năm 2016 có kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cẩm Phả, vợ chồng chung sống đến cuối năm 2016 thì mâu thuẫn căng thẳng, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi chửi nhau, do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Y là có căn cứ bởi mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt nên căn cứ theo quy định tại các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn

của chị Vũ Ngọc Y đối với anh Dương Xuân P;

Về con chung: Vợ chồng anh chị có hai con chung là Dương Thùy L, sinh ngày 05/12/2010 và Dương Bảo T, sinh ngày 17/12/2016. Khi ly hôn chị Y yêu cầu được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng cho con chung, chị Y cam

kết đảm bảo nuôi dạy con chung tốt; quá trình giải quyết vụ án con chung của anh chị cháu Dương Thùy L trình bày có nguyện vọng được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn; Xét thấy yêu cầu nuôi con của chị Y là có cơ sở và phù hợp với nguyện vọng của các con nên chấp nhận; về cấp dưỡng cho con do chị Y không yêu cầu nên không đề cập giải quyết;

Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung: Không có nên không đề cập;

[2] Về án phí: Chị Vũ Ngọc Y phải chịu án phí theo quy định.

[3] Quyền kháng cáo: chị Vũ Ngọc Y và anh Dương Xuân P có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Vũ Ngọc Y đối với anh Dương Xuân P. Chị Vũ Ngọc Y được ly hôn với anh Dương Xuân P.

Về con chung: Giao cho chị Vũ Ngọc Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Dương Thùy L, sinh ngày 05/12/2010 và Dương Bảo T, sinh ngày 17/12/2016 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi); anh Dương Xuân P không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Vũ Ngọc Y và anh Dương Xuân P tự thỏa thuận không yêu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Vũ Ngọc Y phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005084 ngày 01/3/2022 của Chi cục Thi thành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị Y đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tp Cẩm Phả;

- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- UBND phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA
- Lưu VP.

Trương Thị Gái